

KẾ HOẠCH
Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động
của cơ quan nhà nước tỉnh Hà Tĩnh năm 2017

Thực hiện hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và căn cứ thực tế trên địa bàn, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động của cơ quan nhà nước (CQNN) năm 2017, với các nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, kỹ năng khai thác, ứng dụng tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin; hướng tới đô thị thông minh.

Tích hợp, kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tạo lập môi trường chia sẻ thông tin qua mạng giữa các cơ quan trên cơ sở Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử của tỉnh.

Thực hiện công khai, minh bạch, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4, đáp ứng yêu cầu, phục vụ người dân, doanh nghiệp theo định hướng tại Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 36a-NQ/CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử giai đoạn 2016-2020; Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND ngày 24/9/2016 của HĐND tỉnh về một số chính sách đẩy mạnh ứng dụng CNTT nhằm cải thiện chỉ số tính minh bạch và tiếp cận thông tin, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2017-2020.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Ứng dụng CNTT trong CQNN

- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật các cấp để triển khai thành công Chính quyền điện tử cấp tỉnh, trọng tâm là bổ sung, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu đảm bảo cho việc cung cấp, thụ lý trực tuyến các thủ tục hành chính.

- 100% cơ quan cấp huyện, 30% cấp xã bảo đảm điều kiện sẵn sàng triển khai mô hình Chính quyền điện tử trong kiến trúc tổng thể Chính quyền điện tử cấp tỉnh.

- Trên 90% văn bản không mật từ cấp tỉnh đến cấp xã được trao đổi trên môi trường mạng.

- 100% UBND cấp xã sử dụng hệ thống ứng dụng quản lý tác nghiệp dùng chung, kết nối liên thông và điều hành tác nghiệp trực tuyến, vận hành hiệu quả Trục liên thông của tỉnh.

b) Ứng dụng CNTT phục vụ người dân, doanh nghiệp và cộng đồng

- 100% cơ quan nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện bổ sung thêm 20- 25% dịch vụ công trực tuyến từ mức độ 3 trên tổng số thủ tục hành chính của đơn vị, vận hành hiệu quả Cổng dịch vụ công tỉnh Hà Tĩnh (dichvucong.hatinh.gov.vn), kết nối liên thông với Cổng dịch vụ công Quốc gia.

- 100% hồ sơ, thủ tục hành chính tiếp nhận giải quyết được cập nhật, công khai minh bạch về tình trạng, kết quả thụ lý trên môi trường mạng.

- 100% người dân, doanh nghiệp được tư vấn, hỗ trợ pháp lý và hỏi đáp trực tuyến với cơ quan nhà nước trên Cổng thông tin điện tử tỉnh.

- 100% cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã cung cấp, cập nhật minh bạch thông tin trên môi trường mạng theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ, đáp ứng kịp thời nhu cầu thông tin của người dân, doanh nghiệp và triển khai thành công khung kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh.

- 100% doanh nghiệp-kê khai trực tuyến và nộp thuế qua mạng.

- 100% bệnh viện cấp tỉnh, cấp huyện và trên 60% trạm y tế cấp xã ứng dụng CNTT vào các hoạt động quản lý, điều hành, hỗ trợ khám chữa bệnh.

- Hỗ trợ người dân, doanh nghiệp nâng cao ý thức và kỹ năng ứng dụng CNTT phục vụ việc tiếp cận, khai thác thông tin và giao dịch với cơ quan nhà nước trên môi trường mạng thông qua các hình thức đào tạo, tập huấn.

IV. Nội dung kế hoạch

1. Hạ tầng kỹ thuật

- Tiếp tục nâng cấp, xây dựng hệ thống hạ tầng thông tin của tỉnh đồng bộ, hiện đại. Ban hành danh mục cơ sở dữ liệu ưu tiên và tập trung bổ sung, hoàn thiện.

- Đầu tư hạ tầng kỹ thuật và triển khai xây dựng Trung tâm hành chính công, Trung tâm tích hợp dữ liệu (theo công nghệ điện toán đám mây) của tỉnh.

- Tiếp tục triển khai hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến đến cấp xã cho phép kết nối với các hệ thống giao ban đa phương tiện đảm bảo điều kiện phục vụ hoạt động chỉ đạo điều hành hiệu quả hơn.

- Tăng cường đầu tư hạ tầng kỹ thuật CNTT trong hệ thống giáo dục, y tế, và truyền thông, ...

3. Ứng dụng CNTT

- Triển khai hiệu quả Trung tâm hành chính công tỉnh, trung tâm hành chính công cấp huyện.

- Tiếp tục triển khai các dự án ứng dụng CNTT trong cải cách hành chính tại các huyện nhằm xây dựng chính quyền điện tử gắn kết chặt chẽ ứng dụng CNTT với cải cách hành chính, thúc đẩy ứng dụng có hiệu quả, thiết thực các dịch vụ công trực tuyến mức độ cao (mức độ 3 và mức độ 4) trong các cơ quan nhà nước trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh, phát huy hiệu quả Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

- Phát huy có hiệu quả các hệ thống thông tin chung của tỉnh: Hệ thống phần mềm văn phòng điện tử, một cửa điện tử, hệ thống gửi nhận văn bản, ứng dụng chữ ký số đảm bảo kết nối liên thông, đồng bộ giữa các hệ thống thông tin.

- Đảm bảo các thông tin được cập nhật thường xuyên, liên tục và có hiệu quả trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, ứng dụng phiên bản tiếng Anh đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin (kể cả thông tin đối ngoại), tích hợp đầy đủ các ứng dụng đáp ứng nhu cầu xem, tra cứu và giao tiếp của các cơ quan, người dân, doanh nghiệp và nhà đầu tư.

- Tăng cường hỗ trợ và thúc đẩy ứng dụng CNTT trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và quản trị hoạt động của doanh nghiệp, đặc biệt chú trọng phát triển thương mại điện tử trên sàn giao dịch điện tử, kết nối toàn bộ Cổng/Trang thông tin điện tử của các doanh nghiệp lên sàn, tăng cường các giao dịch G2B trực tuyến, ứng dụng các giải pháp quản lý tổng thể nguồn lực (ERP) trong sản xuất và kinh doanh góp phần nâng cao sức cạnh tranh của các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ ra thị trường trong nước và quốc tế.

- Xây dựng và phát triển nền nông nghiệp thông minh, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn, góp phần hỗ trợ tái cấu trúc nền nông nghiệp, thúc đẩy phát triển các doanh nghiệp trong nông nghiệp ứng dụng CNTT trong sản xuất, kinh doanh các sản phẩm của ngành.

- Tập trung triển khai ứng dụng CNTT vào trong hoạt động khám chữa bệnh phục vụ nhân dân; hỗ trợ tích cực ngành giáo dục phát triển và ứng dụng các tiến bộ về công nghệ phục vụ việc dạy và học.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách và tập trung các nguồn lực xây dựng thành công Khu CNTT tập trung của tỉnh.

- Xây dựng và triển khai thành công trung tâm dữ liệu của tỉnh đạt chuẩn quốc gia để lưu trữ hệ thống thông tin số của tỉnh, tạo cơ sở kết nối các hệ thống thông tin của tỉnh với quốc gia, quốc tế.

3. Nguồn nhân lực cho ứng dụng CNTT

- Tiếp tục tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao và chuẩn hóa kỹ năng đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT, giám đốc CNTT ở các cơ quan nhà nước để đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực tế như: triển khai kiến trúc chính phủ điện tử cấp tỉnh, kỹ năng sử dụng và khai thác các hệ thống thông tin dùng chung, công tác an toàn an ninh thông tin, ...

- Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong phát triển nguồn nhân lực CNTT, tạo điều kiện cho giáo viên, chuyên gia, cán bộ lãnh đạo về CNTT có điều kiện nghiên cứu, học tập, trao đổi kinh nghiệm ở các nước có trình độ tiên tiến về CNTT.

- Tăng cường đào tạo kỹ năng về ứng dụng CNTT cho cán bộ, công chức cấp xã; tăng cường đào tạo và truyền thông về sử dụng dịch vụ công trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp.

- Hỗ trợ đào tạo CNTT cho cán bộ đoàn và phát triển đội ngũ lập trình viên trẻ trong lực lượng đoàn viên, thanh niên. Mở rộng đào tạo tin học trong cộng

đồng, xã hội nhằm nâng cao nhận thức, ứng dụng có hiệu quả Chính phủ điện tử trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục hỗ trợ phát triển khoa CNTT, Trường Đại học Hà Tĩnh đảm bảo cung cấp đội ngũ nhân lực CNTT đáp ứng nhu cầu về số lượng và chất lượng.

- Triển khai chương trình hợp tác đào tạo với 2 tỉnh Khăm muôn, Bulikhamxay về ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành, tác nghiệp.

- Chú trọng hoạt động nghiên cứu, chuyển giao công nghệ mới; nâng cao hiệu quả, hiệu lực bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ. Khuyến khích hợp tác phát triển, chuyển giao, mua bán công nghệ và quyền sở hữu trí tuệ về CNTT, đẩy mạnh hoạt động sự nghiệp theo cơ chế tự chủ.

IV. Kinh phí thực hiện (Có phụ lục danh mục dự án và kinh phí kèm theo)

1. Kinh phí dự kiến bố trí trong năm 2017: 43.114.117.000 (Bốn ba tỷ một trăm mười bốn triệu một trăm mười bảy nghìn đồng).

Trong đó:

- a) Các dự án đã được phê duyệt và đã cấp một phần kinh phí: **18.239.117.000 (Mười tám triệu hai trăm ba mươi chín triệu một trăm mười bảy nghìn đồng).**

- b) Các dự án đầu tư đã được phê duyệt nhưng chưa được cấp kinh phí: **13.000.000.000đ (Mười ba tỷ đồng).**

- c) Kinh phí năm 2017 được bố trí theo Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND ngày 24/9/2016 của HĐND tỉnh: **11.875.000.000đ (Mười một tỷ tám trăm bảy mươi lăm triệu đồng)**

2. Kinh phí các dự án dự kiến lập mới trong năm 2017

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách và tính cần thiết, cấp bách, giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và các địa phương soát xét, đề xuất UBND tỉnh xem xét, quyết định.

V. Các giải pháp chủ yếu

1. Hoàn thiện hệ thống văn bản nhằm tạo môi trường pháp lý để thúc đẩy, triển khai ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước, cụ thể: Về kiến trúc chính quyền điện tử, các cơ chế, chính sách thúc đẩy người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ công trực tuyến; các quy chế, quy định nhằm đảm bảo hiệu quả đầu tư ứng dụng CNTT gắn kết chặt chẽ với cải cách hành chính, ...

2. Đẩy mạnh hoạt động thông tin, tuyên truyền và truyền thông cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin về chính sách, chủ trương, các lợi ích của việc ứng dụng CNTT trong đời sống xã hội, đặc biệt là trong việc ứng dụng các dịch vụ công của cơ quan nhà nước, tương tác, trao đổi thông tin giữa người dân, doanh nghiệp với cơ quan hành chính thông qua Cổng thông tin điện tử, dịch vụ công trực tuyến, hỏi đáp, ...

3. Tranh thủ và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương qua các chương trình, dự án CNTT; ngân sách tỉnh, huyện xã cho

đầu tư ứng dụng CNTT. Huy động nguồn vốn từ các doanh nghiệp, thuê dịch vụ của doanh nghiệp, các nhà tài trợ trong và ngoài nước có nguyện vọng đầu tư, hỗ trợ cho lĩnh vực CNTT. Thực hiện tốt công tác tư vấn đầu tư, thẩm định, đấu thầu và quản lý các dự án đầu tư, triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quá trình ứng dụng và phát triển CNTT.

4. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ CIO, cán bộ chuyên trách CNTT các đơn vị; đổi mới phương thức quản lý, nội dung và chương trình đào tạo, phương thức dạy và học nhằm tạo chuyên môn mạnh mẽ về chất lượng nguồn lực, thúc đẩy xã hội học tập.

5. Tăng cường nghiên cứu khoa học, đẩy mạnh chuyển giao công nghệ về ứng dụng CNTT trong hoạt động sản xuất kinh doanh, cung cấp dịch vụ và quản lý nhà nước.

6. Xây dựng Bộ tiêu chí và triển khai đánh giá hiệu quả 5 năm đầu tư các dự án CNTT (2012-2016) nhằm định hướng đầu tư và sử dụng hiệu quả vốn đầu tư.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện

Căn cứ nội dung của Kế hoạch này và theo chức năng nhiệm vụ để xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2017 của đơn vị mình; tổ chức thực hiện theo Quyết định số 07/2011/QĐ-UBND, gửi Sở Thông tin và Truyền thông theo dõi, tổng hợp.

Cân đối nguồn kinh phí (chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên, các nguồn hợp pháp khác) để thực hiện kế hoạch, chương trình, dự án cụ thể về ứng dụng, phát triển CNTT năm 2017.

2. Các cơ quan chủ trì các dự án, nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch

Có trách nhiệm tổ chức xây dựng, phê duyệt và triển khai các dự án, nhiệm vụ được giao theo quy định, bảo đảm lồng ghép có hiệu quả với các chương trình, kế hoạch, dự án chuyên ngành đang triển khai (nếu có), tránh trùng lặp.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Định kỳ 6 tháng 1 lần tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, đề xuất điều chỉnh các nội dung (khi cần thiết).

Phối hợp với các ngành liên quan tham mưu cho UBND tỉnh thu hút nguồn lực và các nguồn hỗ trợ từ Trung ương để thực hiện thành công Kế hoạch.

4. Các sở, ngành sau đây có trách nhiệm chủ trì và phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện các nhiệm vụ

a) **Sở Tài chính:** Tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền cân đối, bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch.

b) **Sở Nội vụ:** Tổ chức xây dựng và thực hiện các giải pháp nhằm kết hợp chặt chẽ việc triển khai Kế hoạch với Chương trình cải cách hành chính của tỉnh.

c) **Sở Kế hoạch và Đầu tư:** Tham mưu, tổng hợp, trình UBND tỉnh bố trí vốn đầu tư phát triển cho các dự án theo Kế hoạch.

d) Văn phòng UBND tỉnh: Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ban, ngành, địa phương trong việc kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch này để báo cáo UBND tỉnh tại các phiên họp thường kỳ tháng cuối quý./.

Nơi nhận:

- Các Bộ: Thông tin và Truyền thông; Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Nội vụ;
- Đ/c Bí thư, Đ/c PBT TT Tỉnh ủy;
- TTT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Chánh, Phó VP UBND tỉnh;
- Thành viên, Tổ giúp việc BCĐCNTT tỉnh;
- Lưu VT, VX₁;
- Gửi:
- + Bản giấy: TP không nhận được bản ĐT;
- + Bản điện tử: Các thành phần khác;



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đặng Quốc Vinh

PHỤ LỤC
Danh mục dự án đầu tư ứng dụng CNTT
(Kèm theo Kế hoạch số 496 /KH-UBND ngày 30 /12/2016 của UBND tỉnh)

1. Các dự án đã được phê duyệt, cấp một phần kinh phí thực hiện

STT	Quyết định	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Thời gian thực hiện	Đã cấp	Đề xuất 2017
1.	Quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 04/01/2013 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương lập dự án đầu tư xây dựng thí điểm chính quyền điện tử cấp huyện tại UBND thị xã Hồng Lĩnh	UBND thị xã Hồng Lĩnh	5.500.000.000	2013-2015	1.340.000.000	1.700.000.000
2.	Quyết định số 1177/QĐ-UBND ngày 04/5/2013 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương lập dự án đầu tư xây dựng thí điểm chính quyền điện tử cấp huyện tại UBND	UBND thành phố Hà Tĩnh	7.989.030.000	2013-2015	1.900.000.000	1.200.000.000

	thành phố Hà Tĩnh					
3.	Quyết định số 3469/QĐ- UBND ngày 14/11/2014 của UBND tỉnh về việc phê duyet chủ trương lập dự án đầu tư xây dựng cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	3.992.000.000	2014- 2016	1.500.000.000	2.492.000
4.	Quyết định số 157/QĐ- UBND ngày 18/01/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyet chủ trương đầu tư dự án Ứng dụng CNTT phục vụ hoạt động chỉ đạo điều hành và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2.867.004.000	Quý I/2016	500.000.000	2.367.004.000

	ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn					
5.	Quyết định số 1537/QĐ- UBND ngày 14/6/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyet chủ trương đầu tư dự án Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động của các cơ quan Đảng tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2016- 2018	Văn phòng Tỉnh ủy Hà Tĩnh	21.500.000.000	2016- 2018	7.000.000.000	7.500.000.000
6.	Quyết định số 2564/QĐ- UBND ngày 13/9/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyet chủ trương đầu tư dự án Tích hợp kết nối các hệ thống thông tin, dữ liệu điện tử từ	Văn phòng UBND tỉnh Hà Tĩnh	8.361.000.000	2016- 2017	5.600.000.000	

	Chính phủ, Bộ, ban, ngành, Sở, huyện, thị xã, thành phố					
7.	Quyết định số 3902/QĐ- UBND ngày 09/10/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyet chủ trương đầu tư Dự án “Nâng cấp hệ thống thông tin và số hóa tài liệu lưu trữ lịch sử tại Chi cục Văn thư – Lưu trữ tỉnh”	Chi cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh	4.980.133.000	2016-- 2017	2.000.000.000	2.980.133.000
Tổng Kinh phí			55.197.167.000		19.840.000.000	18.239.117.000

2. Các dự án đầu tư đã được phê duyệt nhưng chưa được cấp kinh phí thực hiện

STT	Quyết định	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Thời gian thực hiện	Đề xuất 2017
1.	Quyết định số 433/QĐ-UBND ngày 30/01/2015 của UBND tỉnh Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Ứng dụng CNTT trong CCHC trên địa bàn huyện Hương Khê	UBND huyện Hương Khê	6.300.000.000	2015 - 2016	2.000.000.000
2.	Quyết định số 4133/QĐ-UBND ngày 28/10/2015 của UBND	UBND huyện Cẩm	4.500.000.000	2015 - 2017	1.500.000.000

	tỉnh về việc phê duyệt chủ trương dự án Ứng dụng CNTT trong CCHC trên địa bàn huyện Cẩm Xuyên	Xuyên			
3.	Văn bản số 110/HĐND ngày 05/4/2016 của HĐND tỉnh về việc thống nhất quyết định chủ trương đầu Dự án Đầu tư nâng cấp, xây dựng Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh Hà Tĩnh theo công nghệ điện toán đám mây	Sở Thông tin và Truyền thông	46.700.000.000 (Trung ương hỗ trợ 36 tỷ)	2016 - 2018	5.000.000.000
4.	Quyết định số 3983/QĐ-UBND ngày 16/12/2014 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương lập dự án đầu tư Ứng dụng CNTT trong CCHC huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh	UBND huyện Lộc Hà	4.009.000.000	2014-2016	1.500.000.000
5.	Quyết định số 949/QĐ-UBND ngày 23/3/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Ứng dụng CNTT trong CCHC huyện Can Lộc	UBND huyện Can Lộc	4.260.000.000	2014-2016	2.000.000.000
6.	Quyết định số 3202/QĐ-UBND ngày 24/10/2014 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương lập dự án đầu tư Ứng dụng công nghệ thông tin xây dựng hệ thống hợp trực tuyến từ huyện đến xã của huyện Thạch Hà	UBND huyện Thạch Hà	3.520.000.000	2014 - 2015	1.000.000.000
Tổng			69.289.000.000		13.000.000.000

3. Các dự án dự kiến triển khai năm 2017 theo Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND ngày 24/9/2016 của HĐND tỉnh

STT	Nội dung
1	Xây dựng các phóng sự, chuyên mục về hoạt động cung cấp thông tin, nâng cao chỉ số tính minh bạch trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh hàng năm. Thực hiện các kế hoạch, chương trình, ứng dụng CNTT và một số chế độ khác
2	Xây dựng các ấn phẩm điện tử về cung cấp thông tin và hướng dẫn cách khai thác thông tin, giao dịch trực tuyến với cơ quan nhà nước trên môi trường mạng
3	Tổ chức chương trình tập huấn cho người dân tại các xã, phường, thị trấn và doanh nghiệp trong toàn tỉnh; kết hợp điều tra, thu thập thông tin mức độ cải thiện sự hài lòng của doanh nghiệp và người dân hằng năm.
4	Rà soát, đánh giá và đầu tư đồng bộ trang thiết bị tin học, ứng dụng phần mềm tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo mô hình hiện đại cho UBND cấp huyện và cấp xã (trừ các đơn vị đã đầu tư và các đơn vị làm điểm Trung tâm hành chính tập trung)
5	Tổ chức rà soát, đánh giá chất lượng Cổng thông tin điện tử của tỉnh, UBND cấp huyện và các sở, ban, ngành về chức năng, tính năng, điều kiện kỹ thuật đáp ứng các yêu cầu về minh bạch thông tin, tích hợp liên thông và cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Hoàn thiện các Cổng/trang thông tin điện chưa đảm bảo yêu cầu.
6	Xây dựng phần mềm tự động trích lọc, thống kê quá trình công khai minh bạch hóa thông tin hoạt động của cơ quan nhà nước trên cổng thông tin điện tử của các đơn vị, hỗ trợ quá trình giám sát, đánh giá và chấm điểm mức độ cải thiện chỉ số tính minh bạch và tiếp cận thông tin của từng đơn vị
7	Nâng cấp Cổng thông tin điện tử của tỉnh đảm bảo điều kiện công khai minh bạch thông tin và tích hợp liên thông; xây dựng phiên bản tiếng Anh cho Cổng thông tin điện tử tỉnh
8	Nâng cấp Sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển các gian hàng điện tử phục vụ phát triển sản xuất kinh doanh, mở rộng thị trường
9	Xây dựng chuyên mục “Tư vấn hỗ trợ pháp lý” tích hợp lên Cổng thông tin điện tử tỉnh và nâng cấp Chuyên mục “Doanh nghiệp hỏi-Cơ quan nhà nước trả lời”
10	Triển khai thêm 400 dịch vụ công trực tuyến mức 3 và 50 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 thiết yếu đối với người dân và doanh nghiệp, tích hợp trên Cổng dịch vụ công của tỉnh
11	Ban hành danh mục thông tin cần được công khai minh bạch và bộ tiêu chí đánh giá chỉ số minh bạch trong cơ quan nhà nước
12	Ban hành Quy chế công khai minh bạch thông tin và đánh giá trách nhiệm người đứng đầu trong việc thực hiện công khai và hỗ trợ Nhân dân, Doanh nghiệp tiếp cận thông tin
13	Tổ chức đánh giá kết quả cải thiện chỉ số tính minh bạch và tiếp cận thông tin của các cơ quan nhà nước địa bàn tỉnh hàng năm

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

